

Số: 1630 /SGTVT-P2

*Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2022*

V/v tham gia ý kiến Quy hoạch chung xây  
dựng 7 xã: Cẩm Hoàng, Cẩm Vũ, Cẩm  
Văn, Đức Chính, Lương Điền, Cẩm Điền,  
Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải  
Dương đến năm 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng

Sở Giao thông vận tải nhận được các văn bản từ số 620 đến số 626/UBND-KTHT ngày 28/7/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc tham gia ý kiến Quy hoạch chung xây dựng 07 xã: Cẩm Hoàng, Cẩm Vũ, Cẩm Văn, Đức Chính, Lương Điền, Cẩm Điền, Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đến năm 2030. Sau khi nghiên cứu, Sở Giao thông vận tải tham gia ý kiến như sau:

### **I. NỘI DUNG THAM GIA CHUNG**

- Rà soát Quy hoạch chung xây dựng các xã phù hợp với Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 25/01/2022.

- Khớp nối hạ tầng kỹ thuật (cao độ, giao thông, thoát nước, điện, ...) các xã lân cận đảm bảo quy hoạch đồng bộ.

- Đề nghị xác định hành lang an toàn đường giao thông nông thôn theo cấp đường được quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ; điều chỉnh cao độ hành lang an toàn đường bộ thấp hơn cao độ nền mặt đường để đảm bảo thoát nước.

### **II. NỘI DUNG THAM GIA CỤ THỂ**

#### **1. Xã Cẩm Hoàng:**

- Đường tỉnh 394C (MC A1-A1): Thống nhất quy mô đường cấp IV, lộ giới 32m, Bn = 9m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m). Bổ sung mặt cắt trên bản vẽ QH-05 đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Mặt cắt tối thiểu 25m (mặt đường 15m + vỉa hè 2x5m).

- Đường huyện 194C (MC A2-A2): Điều chỉnh quy mô đường cấp IV, lộ giới 32m, Bn = 9m. Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ,

quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m). Bổ sung mặt cắt trên bản vẽ QH-05 đoạn đi qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất):  $B_n = 20,5m$  (mặt đường 10,5m + vỉa hè 2x5m) (theo Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt).

- Tuyến 14 (xã Cẩm Hoàng đến xã Cẩm Vũ) (MC B-B): Thống nhất quy mô đường cấp III lộ giới 45m,  $B_n = 12m$ . Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

## **2. Xã Cẩm Vũ:**

- Đường vành đai II thành phố Hải Dương (MC A-A): Thống nhất mặt cắt ngang 62m,  $B_n = 24m$ . Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Đường tỉnh 394 (MC C-C): Điều chỉnh quy mô đường cấp III, lộ giới 45m,  $B_n = 12m$ . Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m). Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Đề nghị điều chỉnh mặt cắt tối thiểu 33m (mặt đường 2x11m + dải phân cách giữa 1m + vỉa hè 2x5m).

- Đường tỉnh 394C (MC D-D): Thống nhất quy mô đường cấp IV, lộ giới 32m,  $B_n = 9m$ . Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m). Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Đề nghị điều chỉnh mặt cắt tối thiểu 25m (mặt đường 15m + vỉa hè 2x5m).

- Đường huyện Đền Bia – Hào Hội (MC E-E): Thống nhất quy mô đường cấp IV lộ giới 32m,  $B_n = 9m$ . Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Điều chỉnh quy mô  $B_n = 22m$  (mặt đường 12m + vỉa hè 2x5m) theo Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt. Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công

cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Tuyến 14 (xã Cẩm Hoàng đến xã Cẩm Vũ) (MC B-B): Thống nhất quy mô đường cấp III, lộ giới 45m, Bn=12m. Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

### **3. Xã Cẩm Văn:**

- Đường vành đai II thành phố Hải Dương (MC C-C): Thống nhất mặt cắt ngang 62m, Bn =24m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Đường tỉnh 394C (MC A-A): Thống nhất quy mô đường cấp IV, lộ giới 32m, Bn =9m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m). Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Đề nghị điều chỉnh mặt cắt tối thiểu 25m (mặt đường 15m + vỉa hè 2x5m).

### **4. Xã Đức Chính:**

- Đường vành đai II thành phố Hải Dương (MC B-B): Thống nhất mặt cắt ngang 62m, Bn = 24m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Đường vành đai I (MC A-A): Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang 52m gồm: Bm = 2x10,5m, dải phân cách giữa (15-17)m, vỉa hè 2x(7-8)m (phù hợp với Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Sách đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh chung Quy hoạch thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt).

- Đường vành đai I đoạn trùng đường huyện 194B (MC E-E): Thống nhất quy mô đường với Bn = 34m gồm: mặt đường 2x10,5m + dải phân cách giữa 3m + vỉa hè 2x5m theo Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đường huyện Đền Bia – Hảo Hội (MC E-E): Thống nhất quy mô đường cấp IV lộ giới 32m, Bn = 9m. Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Điều chỉnh quy mô Bn=22m (mặt đường 12m + vỉa hè 2x5m) theo Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng

vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt. Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

### **5. Xã Lương Điền:**

- Quốc lộ 38 (MC A-A): Thống nhất quy mô đường cấp III, lộ giới 45m, Bn = 12m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Đường huyện Lương Điền – Cẩm Phúc (MC F-F): Điều chỉnh quy mô đường cấp IV, lộ giới 32m, Bn = 9m. Đối với đoạn qua khu dân cư hiện trạng mà không còn quỹ đất, khó khăn về mặt bằng (dân cư đã xây nhà kiên cố hợp pháp dọc hai bên đường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Thống nhất quy mô Bn = 20,5m (mặt đường 10,5m + vỉa hè 2x5m) theo Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đoạn từ đường huyện Lương Điền – Cẩm Phúc lên phía Bắc: Đề nghị điều chỉnh đường có dải phân cách giữa nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

- Các tuyến đường huyện quy hoạch mới: Thống nhất theo Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giàng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt:

+ Tuyến 1 (KCN Cẩm Điền- Lương Điền đến xã Lương Điền) (MC B-B): Lộ giới 48m, Bn = 38m.

+ Tuyến 2 (Xã Lương Điền đến xã Lương Điền) (MC C-C): Lộ giới 25m, Bn = 15m.

+ Tuyến 10 (Xã Ngọc Liên đến xã Lương Điền) (MC D-D): Lộ giới 38m, Bn = 28m. Đề nghị bố trí dải phân cách giữa nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

+ Tuyến 11 (đường vành đai thị trấn Cẩm Giàng) (MC E-E): Lộ giới 26,5m, Bn = 16,5m.

### **6. Xã Cẩm Điền:**

- Quốc lộ 5 (MC A-A): Thống nhất quy mô đường với mặt cắt ngang 82m (đã bao gồm đường gom).

- Đường tỉnh 394B (MC C-C): ): Điều chỉnh mặt cắt ngang quy mô đường cấp II, đất dành cho ĐT390B là 45m (mặt đường 2x10,5m + dải phân cách giữa 2m + dải phân cách với đường gom 2x1m) (theo dự án đang triển khai). Đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Tuyến 1 (KCN Cẩm Điền- Lương Điền đến xã Lương Điền) (MC B-B): Thống nhất quy mô Bn = 48m (mặt đường 38m + vỉa hè 2x5m) theo Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt.

### **7. Xã Cẩm Hưng:**

- Quốc lộ 38 (MC 1-1): Thống nhất quy mô đường cấp III, lộ giới 45m, Bn = 12m. Đối với đoạn đi qua khu vực quy hoạch sử dụng đất mới (khu/cụm công nghiệp, khu/điểm dân cư mới, đất thương mại dịch vụ, đất công trình công cộng,...), đề nghị bổ sung đường gom nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ, quy mô tối thiểu 12,5m (mặt đường 7,5m + vỉa hè 5m).

- Tuyến 11 (đoạn từ QL38 đến ĐT280 Bắc Ninh) (MC 2-2): Thống nhất quy mô đường lộ giới 26,5m, Bn = 16,5m theo Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Cẩm Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt.

Sở Giao thông vận tải đề nghị UBND huyện Cẩm Giang tổ chức rà soát, bổ sung các nội dung trên trước khi triển khai các bước tiếp theo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng: P3, P4;
- Lưu: VT, KHTC.Cường.3b (6648, 6649, 6653 - 6657)

(email)

**GIÁM ĐỐC**



**Vũ Văn Tùng**